

2018 Báo cáo Thực trạng Tình nguyện Toàn cầu

Sợi dây gắn kết

Hoạt động tình nguyện và khả năng chống chịu của cộng đồng



*Báo cáo này được dịch và kiểm chứng bởi các Tình nguyện viên qua mạng Liên Hợp Quốc: Nguyễn Thanh Mai, Nguyễn Xuân Thủy và Nguyễn Thu Hà.

TỔNG QUAN

HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN: SỢI DÂY GẮN KẾT

Cộng đồng có “khả năng chống chịu” tạo cơ hội cho những tương tác tích cực giữa những người đang phải đối mặt với khó khăn và môi trường xung quanh. Việc hiểu rõ cách thức hình thành những tương tác này đóng vai trò quan trọng hỗ trợ các phương pháp tiếp cận hòa bình và phát triển mà ở đó, con người đóng vai trò dẫn dắt. Hoạt động tình nguyện tạo điều kiện để các cá nhân hợp tác, tạo ra những cơ hội chung để đối phó với rủi ro, và kết nối cá nhân, cộng đồng với các hệ thống hỗ trợ rộng lớn hơn. Do vậy, hoạt động tình nguyện, vốn là một hành vi xã hội phổ biến, trở thành một nguồn lực quan trọng đóng góp vào khả năng chống chịu của cộng đồng.

Đồng thời, các cộng đồng trên khắp thế giới cũng đang thay đổi từng ngày để thích ứng với tần suất và mức độ gia tăng của những căng thẳng và xáo trộn bất thường. Việc hiểu biết về tác động của những sự thay đổi này lên các hoạt động tình nguyện cũng như những biểu hiện của nó trong các bối cảnh khác nhau vẫn còn rất hạn chế. Trước những rủi ro đang thay đổi liên tục, chúng ta cần hiểu cách thức mà các cá nhân và tổ chức đang sắp xếp và kết nối với nhau, và liệu rằng các giải pháp chung của cộng đồng sẽ củng cố hay đưa ra thách thức bất bình đẳng về kinh tế, chính trị và xã hội ở quy mô lớn hơn, vốn là điều khiến các đối tượng yếu thế trong xã hội càng dễ bị tổn thương.

Bản Báo cáo Thực trạng Tình nguyện Toàn cầu (SWVR) 2018, Sợi dây gắn kết, xem xét sự tác động lẫn nhau giữa hoạt động tình nguyện và khả năng chống chịu của cộng đồng trong các bối cảnh khác nhau. Báo cáo chỉ ra ưu điểm và hạn chế của các giải pháp cộng đồng đối với hàng loạt những căng thẳng và xáo trộn bất thường, cũng như đánh giá về những đóng góp của các chủ thể bên ngoài trong việc xây dựng tính tự quản của cộng đồng, phát huy các lợi ích của hoạt động tình nguyện và giảm thiểu những nguy hiểm tiềm tàng đối với những đối tượng dễ bị tổn thương nhất. Đây chính là một đóng góp quan trọng của bản báo cáo cho cơ sở dẫn chứng về các phương pháp toàn diện xây dựng khả năng chống chịu của cộng đồng mà ở đó, công dân đóng vai trò dẫn dắt.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CHÍNH

Hoạt động tình nguyện địa phương là chiến lược cơ bản và là tài sản của cộng đồng có khả năng chống chịu.

Quy mô và phạm vi của hoạt động tình nguyện nhằm đối phó với những căng thẳng và xáo trộn bất thường vẫn chưa tương thích với nhau. Hơn hết, những đóng góp của hoạt động tình nguyện đã vượt xa tầm quan trọng của chúng bởi, cũng giống như các hoạt động dân sự khác, tình nguyện vừa là công cụ vừa là đích đến của sự phát triển.

Hoạt động tình nguyện địa phương tạo điều kiện cho các chiến lược tập thể để quản lý rủi ro.

Bằng cách kết hợp các hoạt động riêng lẻ của các cá nhân vì một mục tiêu chung, hoạt động tình nguyện mở rộng lựa chọn và các lựa chọn sẵn có để cộng đồng có thể chuẩn bị và ứng phó với khủng hoảng.

Đặc điểm được cộng đồng đánh giá cao nhất của hoạt động tình nguyện địa phương chính là khả năng tự tổ chức và hình thành liên kết với các tổ chức khác.

Các thành viên cộng đồng đánh giá cao việc họ có thể tự thiết lập những ưu tiên phát triển và làm chủ các vấn đề ở địa phương. Mạng lưới quan hệ, niềm tin, sự cảm thông và chia sẻ có được từ hoạt động xã hội được ghi nhận trong tất cả các bối cảnh.

Các đặc trưng của hoạt động tình nguyện địa phương có thể thúc đẩy nhưng đồng thời cũng có thể làm suy giảm khả năng chống chịu của cộng đồng trong những điều kiện khác nhau.

Tính hai mặt của tình nguyện khi vừa là công cụ vừa là đích đến của sự phát triển đồng nghĩa với việc mỗi đặc điểm của hoạt động tình nguyện có thể mang tính tích cực hoặc tiêu cực tùy vào từng bối cảnh.

Hoạt động tình nguyện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với những nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

Đoàn kết tương trợ, tự lực tự cường và nguyên tắc có đi có lại là các chiến lược ứng phó quan trọng dành cho các cộng đồng bị cô lập và dễ bị tổn thương. Tự tổ chức và quản lý các hoạt động có thể giúp các tầng lớp yếu thế trong xã hội tự đáp ứng được nhu cầu, kể cả khi thiếu những hỗ trợ và dịch vụ cần thiết.

Chi phí và lợi ích của hoạt động tình nguyện thường không được phân bổ công bằng.

Một ví dụ thường thấy là việc phụ nữ thường chịu trách nhiệm chính đối với các hoạt động tình nguyện không chính thức tại cộng đồng thông qua hình thức mở rộng của vai trò chăm sóc gia đình. Việc tiếp cận các cơ hội tình nguyện chính thức để phát triển kỹ năng, tạo lập các mối quan hệ mới và tiếp cận các nguồn lực thường không có sẵn cho tất cả các đối tượng, đặc biệt là những người có thu nhập thấp.

Cách thức mà các chủ thể bên ngoài tham gia vào hoạt động tình nguyện địa phương là rất quan trọng.

Việc phối hợp cần phát huy các đặc điểm tích cực của hoạt động tình nguyện được cộng đồng đánh giá cao như khả năng tự tổ chức và khả năng thúc đẩy các mối quan hệ. Các cá nhân và tổ chức vì hòa bình và phát triển có thể làm suy yếu hoạt động tình nguyện nếu như họ tham gia với quan điểm rằng cư dân địa phương chỉ là một nguồn lực có sẵn và giá rẻ. Nếu thực hiện không đúng cách, sự phối hợp với tình nguyện viên địa phương chỉ làm sâu sắc thêm sự bất bình đẳng.

Sự phối hợp hiệu quả với tình nguyện viên có thể biến hoạt động tình nguyện từ một cơ chế xử lý khủng hoảng nhất thời trở thành nguồn lực chiến lược nhằm xây dựng khả năng chống chịu của cộng đồng.

Việc hình thành quan hệ đối tác tương trợ với các cộng đồng giúp cân bằng các rủi ro đồng đều hơn, tối đa hóa tiềm lực của hoạt động tình nguyện nhằm tạo ra tác động tích cực đối với những cá nhân chưa được quan tâm đúng mức. Phân bổ phù hợp tài nguyên và nguồn lực giữa các chủ thể cho phép cộng đồng có cách tiếp cận mang tính phòng ngừa lâu dài hơn để đối phó với rủi ro.

Một môi trường thuận lợi cho hoạt động tình nguyện giúp củng cố khả năng chống chịu của cộng đồng.

Chính quyền và các cơ quan hữu quan có thể củng cố sự đóng góp của hoạt động tình nguyện vào việc xây dựng khả năng chống chịu bằng hai cách: nuôi dưỡng hệ sinh thái để hoạt động tình nguyện được thực hiện hiệu quả; và xây dựng các quan hệ đối tác dựa trên sự công nhận giá trị đóng góp đến từ cộng đồng. Điều này sẽ giúp đảm bảo rằng tiến trình địa phương hóa của Chương trình nghị sự 2030 sẽ được xây dựng dựa trên những cam kết và sáng tạo của người dân ở khắp mọi nơi.

CHƯƠNG 1

“Phương thức hành động mạnh mẽ và xuyên suốt”: Tình nguyện là tài sản toàn cầu cho hòa bình và phát triển

Tình nguyện đóng góp một phần vào cấu trúc xã hội. Tuy hoạt động này có thể được xem như một nguồn lực quan trọng cho hòa bình và phát triển, cần có thêm dẫn chứng để hiểu rõ về giá trị mà các hoạt động tình nguyện có thể đóng góp cho nền kinh tế và cho xã hội, đặc biệt là trong những hoàn cảnh khó khăn. Nhằm mở rộng cơ sở dẫn chứng về các hoạt động tình nguyện và xuất phát điểm để trình bày những biểu hiện đa dạng của hoạt động tình nguyện trên toàn thế giới, báo cáo này đưa ra một phân tích mới về quy mô, phạm vi và xu hướng của hoạt động tình nguyện dựa trên dữ liệu từ các thành viên Liên Hợp Quốc.

Phân tích mới ước tính lực lượng tình nguyện viên toàn cầu tương đương với 109 triệu lao động toàn thời gian, vượt xa số lao động của nhiều ngành công nghiệp lớn trên thế giới. 30% trong số 109 triệu lao động này thực hiện các hoạt động tình nguyện chính thức thông qua các tổ chức, hiệp hội và hội nhóm. Phần lớn (70%) các hoạt động tình nguyện trên toàn cầu, vốn khó nhận diện hơn và thường không được xem là các yếu tố phát triển chủ đạo, được thực hiện trực tiếp thông qua các tương tác và gắn kết không chính thức giữa các cá nhân.

Bởi vì tình nguyện là một hành vi xã hội, các yếu tố địa lý, giới tính, tuổi tác và thực trạng kinh tế, chính trị, xã hội đều ảnh hưởng đến khả năng tham gia tình nguyện của mỗi cá nhân. Nhìn chung, nữ giới tham gia các hoạt động tình nguyện nhiều hơn nam giới, tương ứng với 57% và 43%. Đối với các hoạt động tình nguyện chính thức, lực lượng tham gia phân bố tương đối đồng đều giữa hai giới, tuy nhiên, đối với các hoạt động tình nguyện không chính thức, nữ giới chiếm tỷ lệ lớn hơn - với gần 60% trên toàn thế giới. Đây là một con số đáng kể, bởi các hoạt động tình nguyện không chính thức thường bị đánh giá thấp hơn và ít thu hút được sự hỗ trợ từ các cơ quan khác ngoài cộng đồng hơn.

Một phân tích định tính về các xu hướng toàn cầu cho thấy tình nguyện viên luôn ở tuyến đầu trong mọi cuộc khủng hoảng lớn kể từ thời điểm Báo cáo Thực trạng Tình nguyện toàn cầu mới nhất được công bố vào năm 2015. Công nghệ, chính sách và các chuẩn mực xã hội đều đang góp phần định hình các điều kiện mới, trong đó nỗ lực cho hoạt động tình nguyện được xây dựng. Dù điều này mang lại những cơ hội tình nguyện mới cho một số người trong một vài bối cảnh, đối với những người khác, đây có thể lại là rào cản hạn chế sự tham gia của họ.

Trên phương diện toàn cầu, số liệu và phân tích mới trong bản báo cáo này chỉ ra rằng các hoạt động tình nguyện đang diễn ra ở quy mô lớn, dù khả năng tiếp cận và tham gia bị ảnh hưởng bởi nhiều biến số như yếu tố địa lý, giới tính, và bị tác động bởi hàng loạt những yếu tố về quy ước, tập quán, chính sách và đầu tư. Hoạt động tình nguyện không chính thức là hình thức tình nguyện phổ biến nhất trên toàn cầu và là nét đặc trưng của hầu hết các cộng đồng mà báo cáo này thực hiện nghiên cứu thực địa. Nhiều cộng đồng trong số này không được tiếp cận đầy đủ với các dịch vụ hỗ trợ cơ bản, an ninh và bảo vệ.

Nhận thấy sự phổ biến của hoạt động tình nguyện ở những cộng đồng đang nỗ lực đối phó với khó khăn, điều này diễn ra như thế nào trên thực tế? Những cộng đồng dễ tổn thương tự tổ chức như thế nào để đối phó với những rủi ro và các mối đe dọa thường trực? Những đóng góp đặc biệt của các hoạt động tình nguyện tại địa phương đã tăng cường hay cản trở khả năng chống chịu của cộng đồng như thế nào?

CHƯƠNG 2

“Phải là chính chúng ta”: Hoạt động tình nguyện địa phương trong những cộng đồng đối mặt với nhiều áp lực

Quá trình tăng cường khả năng chống chịu sẽ thành công hoặc thất bại cùng với các cộng đồng. Hoạt động tình nguyện mang lại một cơ chế để chuyển hóa những hành động đơn lẻ của cá nhân thành

những chiến lược mang tính tập thể để đối phó rủi ro. Chương trình nghị sự 2030 nhấn mạnh hướng tiếp cận tập trung vào con người đối với các vấn đề phát triển. Tuy nhiên, các cuộc tranh luận về địa phương hóa lại thường tập trung vào quyền sở hữu quốc gia mà ít chú ý đến khía cạnh kết hợp các năng lực cần thiết từ cấp quốc gia xuống cấp cộng đồng. Khám phá vai trò của các tình nguyện viên địa phương sẽ đem đến những hiểu biết chuyên sâu hơn về tiềm năng và hạn chế của hoạt động tình nguyện địa phương cũng như ngưỡng giới hạn đối với các trợ giúp bên ngoài.

Cộng đồng đánh giá cao các đóng góp riêng biệt của các tình nguyện viên. Nghiên cứu thực địa cho báo cáo này tập trung vào nhận thức của các cộng đồng về cách mà hoạt động tình nguyện giúp đỡ hay cản trở khả năng ứng phó của họ. Hai đặc trưng của hoạt động tình nguyện được những người tham gia nghiên cứu ưu tiên là: những kết nối hướng đến con người được tạo nên thông qua hành động tự nguyện, và cơ hội tự quản.

Người tham gia đánh giá cao các mối quan hệ xã hội được phát triển thông qua hoạt động tình nguyện chung, đồng thời nhấn mạnh các mối quan hệ đó tạo nên sự đoàn kết, tăng cường niềm tin, mở rộng nền tảng hỗ trợ của mọi người xung quanh và giúp họ bớt tổn thương trước những căng thẳng và xáo trộn bất thường. Tình nguyện cũng mở ra các kênh kết nối đến các cá nhân và tổ chức liên quan khác, kết nối thành viên cộng đồng với các mạng lưới hỗ trợ rộng hơn. Khả năng chống chịu trở nên mạnh mẽ nhất khi con người tham gia vào một mạng lưới đa dạng các cộng đồng, các mối quan hệ và các kết nối. Điều này tăng cường năng lực và các cơ chế ứng phó mà con người không thể có được khi hành động một mình.

Quan trọng không kém là khả năng tự quản để đối phó với những căng thẳng và xáo trộn bất thường. Sự tự quản này giúp duy trì tính tự chủ của cộng đồng bằng cách hạn chế sự phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài. Tự tổ chức các hoạt động tình nguyện là một chiến lược quan trọng cho các tầng lớp bị xem là thứ yếu trong xã hội khi mà nhu cầu của họ không được đáp ứng đầy đủ bởi các tổ chức chính thức.

Đằng sau góc nhìn lý tưởng về hoạt động tình nguyện ở các cộng đồng đang gặp khủng hoảng. Mặc dù tình nguyện địa phương mang lại vô số lợi ích cho các cộng đồng, hoạt động này cũng đặt ra không ít thách thức. Dù nỗ lực liên tục, hoạt động tình nguyện vì cộng đồng cũng không thể đảm bảo có thể hỗ trợ tất cả cá nhân hoặc hỗ trợ một cách hoàn toàn công bằng. Như một chiến lược sống còn, các cá nhân chịu áp lực thường có xu hướng chỉ tập trung vào việc giúp đỡ những người trong vòng tròn quan hệ của chính họ. Gánh nặng tình nguyện có thể gây bất lợi nhiều hơn cho những nhóm dễ bị tổn thương hơn, khiến cho lượng thời gian, khả năng và nguồn lực vốn đã hạn chế của những người dễ bị tổn thương bị đẩy tới áp lực đỉnh điểm. Hơn nữa, khi nguồn lực bị hạn chế, hoạt động tình nguyện địa phương thường phải ưu tiên đáp ứng các nhu cầu trước mắt hơn là xây dựng khả năng phòng ngừa và thích nghi, vì vậy các giải pháp lâu dài để đối phó với các những căng thẳng và xáo trộn liên tục có thể bị xem nhẹ.

Ở các địa phương nơi mà những căng thẳng và xáo trộn bất thường nằm ở ngưỡng cao hơn so với những đóng góp tích cực của các tình nguyện viên trong cộng đồng, việc tìm kiếm những kết nối bên ngoài cộng đồng là hoàn toàn hợp lý. Nếu được thực hiện hiệu quả, những đóng góp từ các chủ thể bên ngoài có thể bổ sung cho những hoạt động địa phương.

CHƯƠNG 3

“Chúng tôi thấy được sự hạn chế trong hoạt động của mình”: Phối hợp với hoạt động tình nguyện địa phương để nâng cao khả năng chống chịu của cộng đồng

Dù sở hữu các mối quan hệ bền chặt, khả năng tự quản, phản ứng nhanh nhạy và sự linh hoạt vốn là đặc điểm nổi bật của các tình nguyện viên địa phương, các cộng đồng tự quản vẫn gặp khó khăn để có thể chống chịu tốt nhất nếu không có sự trợ giúp bổ sung từ các bên hữu quan bên ngoài. Trong báo cáo này, những bên hữu quan bên ngoài được hiểu là những bên nằm ngoài phạm vi của một cộng đồng – đó có thể là những cộng đồng láng giềng, các cơ quan có thẩm quyền quốc gia hoặc

dưới tầm quốc gia, các tổ chức quốc tế hoặc bất kỳ chủ thể nhà nước hoặc tư nhân khác.

Các hệ thống chống chịu chia sẻ rủi ro và trách nhiệm ở mức độ phù hợp, từ quốc gia đến quốc tế, bảo vệ những tác động tích cực của tình nguyện đồng thời giảm thiểu những bất lợi.

Việc phối hợp với các chủ thể bên ngoài có thể bổ sung cho hoạt động tình nguyện địa phương.

Các tình nguyện viên ở những cộng đồng tham gia nghiên cứu thực địa đã nhấn mạnh rằng sẽ rất khó khăn để duy trì những nỗ lực tình nguyện trong một thời gian dài mà không có sự trợ giúp liên tục từ bên ngoài. Cộng tác với các chủ thể bên ngoài có thể giúp các cộng đồng bảo vệ tài sản và sinh kế trước những nghịch cảnh tạm thời thông qua việc mang đến tài lực, nhân lực và công nghệ để duy trì các hoạt động địa phương và cùng tạo ra những giải pháp hiệu quả hơn. Các ví dụ từ những cộng đồng tham gia nghiên cứu cũng nhấn mạnh việc cộng tác với các chủ thể bên ngoài có thể gia tăng sự tham gia của những cá nhân mà nếu không có sự cộng tác này, họ sẽ tiếp tục bị cô lập và khai trừ. Điều này giúp hoạt động tình nguyện thực hiện khả năng của nó, là tăng cường sự tham gia và trao quyền cho mọi người. Hơn nữa, các tình nguyện viên địa phương có thể củng cố vị thế của mình trong cộng đồng thông qua sự công nhận pháp lý của chính phủ và sự hợp thức hóa mà các tổ chức phi chính phủ (NGOs), các cơ quan Liên Hợp Quốc và các chủ thể nhân đạo khác mang lại.

Các tình nguyện viên địa phương có thể tăng cường sự phát triển thông qua các chủ thể bên ngoài.

Kết nối với các chủ thể bên ngoài có thể giúp cộng đồng tham gia một cách hiệu quả hơn vào các hệ thống chia sẻ rủi ro sâu rộng hơn, từ đó tăng cường khả năng chống chịu của họ. Các tình nguyện viên địa phương có vị thế phù hợp để hỗ trợ các chuyên gia về phát triển, các cơ quan phản ứng quốc gia và quốc tế thấu hiểu nhu cầu của các nhóm dễ bị tổn thương và các nhóm thường dễ bị bỏ qua trong cộng đồng. Đóng vai trò trung gian, các tình nguyện viên có thể là cầu nối niềm tin, thông qua đó họ vừa có thể truyền đạt các thông tin quan trọng từ các cơ quan kỹ thuật, chính phủ và các chủ thể bên ngoài khác đến các nhóm cộng đồng (theo hướng từ trên xuống), đồng thời họ cũng có thể truyền tải ngược lại các vấn đề mà cộng đồng quan tâm đến các tổ chức bên ngoài này (theo hướng từ dưới lên).

Việc phối hợp phải được lên kế hoạch cẩn thận để không cản trở năng lực của cộng đồng. Sự trợ giúp từ các cơ quan bên ngoài có thể làm suy yếu khả năng tự quản và quyền sở hữu của địa phương nếu sự trợ giúp này quá dồi dào và kéo dài quá lâu. Quyền sở hữu ở địa phương có thể bị cản trở khi những tình nguyện viên trong cộng đồng vừa không thể đề xuất những ưu tiên của riêng họ vừa vẫn bị kêu gọi thực hiện những ưu tiên đề ra bởi những cơ quan bên ngoài. Những tình nguyện viên địa phương không thể thay thế trách nhiệm của chính phủ và các hệ thống cứu trợ nhân đạo trong việc đáp ứng những nhu cầu cơ bản của cộng đồng. Cuối cùng, các chính phủ và những đối tác phát triển của mình cần phải cân bằng giữa sự tự chủ và sự độc lập mà những nhóm tình nguyện tự quản đã đạt được với những nỗ lực để hòa nhập họ cùng các hệ thống hỗ trợ bên ngoài.

CHƯƠNG 4

“Công việc này không thể đong đếm bằng thước đo tài chính”: Tình nguyện là một nguồn lực có thể tái tạo

Hoạt động tình nguyện giúp nâng cao quyền sở hữu, sự đoàn kết và sự tham gia toàn diện của cộng đồng địa phương. Đồng thời, hoạt động tình nguyện tạo điều kiện cho các phản ứng nhanh chóng khi kế cận khủng hoảng. Nhưng cùng với đó, trong một số hoàn cảnh nhất định, hoạt động tình nguyện lại có thể bỏ sót một số đối tượng, trở thành gánh nặng, có hiệu quả ngắn hạn và hạn chế. Chính vì tính chất hai mặt của hoạt động tình nguyện, chính phủ và các đối tác phát triển nắm vai trò quan trọng trong việc tối đa hóa những đóng góp tích cực của hoạt động tình nguyện. Các bên hữu quan cần chú ý không nên coi hoạt động tình nguyện là nguồn cung lao động giá rẻ, mà cần nhìn nhận một cách đúng đắn rằng hoạt động tình nguyện là một thuộc tính của một cộng đồng có khả năng tự chống chịu. Điều này có thể được thực hiện thông qua việc phát triển một hệ sinh thái cho các hoạt động tình nguyện bền vững và việc tạo ra các quan hệ đối tác cộng đồng mới, cùng hợp tác để tăng

cường khả năng chống chịu của địa phương.

Nuôi dưỡng nguồn lực có thể tái tạo bằng việc xây dựng một hệ sinh thái cho hoạt động tình nguyện nâng cao khả năng chống chịu. Chính phủ và các đối tác phát triển có thể hỗ trợ các cộng đồng một cách tốt nhất thông qua việc phát triển các hệ sinh thái quốc hữu có tính bền vững, phù hợp với các ưu tiên và kế hoạch phát triển quốc gia, đồng thời mở rộng khả năng tiếp cận với những lợi ích của hoạt động tình nguyện của các nhóm thường bị xem là thứ yếu trong xã hội. Bằng cách này, có thể phá vỡ sự tách biệt không phù hợp ngày càng gia tăng giữa các chủ thể “chính thức” và “không chính thức”, từ đó tăng cường công nhận và hiểu biết đối với sự cải tiến, linh hoạt, cùng với thời gian và những nỗ lực đáng kể mà người dân đang thực hiện mỗi ngày để giải quyết các thách thức phát triển.

Tạo điều kiện cho quan hệ hợp tác bình đẳng hơn giữa cộng đồng và nhiều chủ thể đa dạng hơn. Các thỏa thuận hoặc hiệp ước cộng đồng sẽ giúp tiếng nói của các tình nguyện viên trong cộng đồng được lắng nghe trong quá trình chính quyền địa phương và chính phủ xây dựng kế hoạch nâng cao khả năng chống chịu. Đồng thời, những thỏa thuận này cũng tạo cơ sở cho các sáng kiến chung giữa các cộng đồng và các đối tác khác, cho phép nguồn lực được phân bổ phi tập trung, cũng như nguồn đầu tư được đoán định chính xác hơn cho công tác phòng chống và thích nghi. Việc đưa vào các tiêu chuẩn và nguyên tắc về sự tham gia rộng rãi cũng sẽ thúc đẩy sự phân chia trách nhiệm đồng đều hơn trong mỗi cộng đồng và giữa các cộng đồng với nhau.

KẾT LUẬN

Tạo nên những đặc điểm mới của khả năng chống chịu

Nếu các cộng đồng có khả năng chống chịu là một phần của cấu trúc xã hội thì sự đầu tư vào hoạt động tình nguyện có thể giúp những cộng đồng thường phải chịu rủi ro này tránh khỏi việc hoạt động kém hiệu quả. Trước những cú sốc và áp lực liên tục, cộng với nguồn lực phân bổ không đồng đều và khả năng còn hạn chế, những tình nguyện viên địa phương ở tuyến đầu sẽ phải nỗ lực rất nhiều để duy trì hoạt động. Dưới sức ép của các nguy cơ này, các cộng đồng phải phân bổ thời gian và nguồn lực hạn chế của mình để đối phó. Tuy nhiên các chủ thể bên ngoài có thể gìn giữ phản ứng tự nhiên của con người đối với hoạt động tình nguyện như một tài sản cốt lõi của các cộng đồng có khả năng chống chịu bằng cách cân bằng giữa sự hỗ trợ của họ và quyền tự chủ cần thiết để hoạt động tình nguyện tự quản phát triển.

Cộng tác với sự thấu hiểu và mục tiêu phát triển năng lực địa phương có thể giúp chuyển đổi hoạt động tình nguyện từ một chiến lược đối phó thành một nguồn lực chiến lược để ngăn chặn khủng hoảng và tạo điều kiện cho sự thích nghi với những rủi ro mới. Hơn nữa, quan hệ đối tác bền vững với các cộng đồng có thể tăng cường tiềm năng của hoạt động tình nguyện trong việc thúc đẩy sự tham gia một cách có ý nghĩa hơn của những nhóm thường bị xem là thứ yếu trong xã hội trong quá trình phát triển.

Trong Chương trình nghị sự 2030, thường có một giả thiết ngầm rằng “hoạt động tình nguyện địa phương” sẽ giải quyết vấn đề một số nhóm người “bị đẩy ra bên lề” xã hội và mở ra những hướng đi mới cho việc trao quyền. Mặc dù có rất nhiều lợi ích tiềm năng đến từ cách tiếp cận vấn đề phát triển theo hướng địa phương hóa, tự nguyện và tập trung vào con người, báo cáo này cho thấy sự cấp thiết trong việc đảm bảo rằng các tiêu chuẩn về sự tham gia sâu rộng và đồng đều phải được chú ý nhiều hơn trong các cuộc thảo luận về khả năng chống chịu của cộng đồng, để từ đó hoạt động tình nguyện có thể trở thành một phương thức công bằng và thu hút được sự tham gia đồng đều để chuẩn bị và ứng phó với những rủi ro, và cuối cùng là để trở thành một nguồn lực có thể tái tạo cho hòa bình và phát triển.

HOẠT ĐỘNG TÌNH NGUYỆN

LÀ SỢI DÂY GẮN KẾT
CÁC CỘNG ĐỒNG LẠI VỚI NHAU

Báo cáo Thực trạng Tình nguyện Toàn cầu 2018 Sợi dây gắn kết là một ấn phẩm hàng đầu của Liên Hợp Quốc, đưa ra dẫn chứng mới về vai trò của hoạt động tình nguyện trong việc củng cố khả năng chống chịu của cộng đồng. Báo cáo chỉ ra rằng công tác tình nguyện được cộng đồng coi trọng bởi vì hoạt động này cho phép họ tạo lập các chiến lược tập thể nhằm giải quyết những thách thức kinh tế, xã hội và môi trường. Tuy nhiên song song với đó, hoạt động tình nguyện có thể trở nên rời rạc và biến thành gánh nặng cho một số tầng lớp trong xã hội nếu như không có sự hỗ trợ phù hợp của các chủ thể rộng hơn. Các cộng đồng đơn lẻ sẽ không có đủ năng lực và tài nguyên để thích ứng với các rủi ro hiện tại và tương lai. Vì vậy, bản báo cáo tìm hiểu cách thức mà nhà nước và các chủ thể hoạt động vì sự phát triển có thể tham gia hiệu quả nhất vào các hoạt động tình nguyện để phát huy những đặc tính có lợi nhất của hoạt động này và đồng thời giảm thiểu được các mối đe dọa tiềm tàng đối với những tầng lớp dễ bị tổn thương nhất. Đây chính là một đóng góp quan trọng của bản báo cáo vào cơ sở dẫn chứng về các phương pháp toàn diện để xây dựng khả năng chống chịu của cộng đồng mà ở đó, công dân đóng vai trò dẫn dắt chính.

